

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:43/2024/HS-ST
Ngày 20-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thanh Uyên; Nghề nghiệp: Giáo viên

Nơi công tác: Trường Trung Học Phổ Thông Duyên Hải

Ông Trần Văn Nước; Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

Nơi công tác trước khi nghỉ hưu: Phòng y tế thị xã Duyên Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Rine – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Trương Thanh Hà, Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 47/2024/TLST-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

- Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 27/7/1997; tại Trà Vinh. Nơi cư trú Tổ 32, ấp L, xã Long K, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hoà hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Bé H, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án, ngày 25/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai kết án 01 năm 08 tháng tù về tội Giao cấu với trẻ em, theo bản án số 57/2016/HS-ST; tiền sự: Không; Ngày 24/3/2024 bị tạm giữ đến ngày 02/4/2024 bị cáo bị tạm giam cho đến nay; có mặt.

- ***Bị hại:*** Em Trần Thị Cẩm N, sinh ngày 20/6/2010. Địa chỉ: ấp 6, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Có đơn xét xử vắng mặt

Chỗ ở hiện nay: ấp N, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị Cẩm N:*** Ông Nguyễn Văn M – Phó Trưởng phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà

Vinh. Có đơn xét xử vắng mặt

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Trần Thị Cẩm N:* Bà Trần Thị Hợp, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Nguyễn Hoàng T và bị hại Trần Thị Cẩm N có quen nhau qua mạng xã hội Tiktok, Facebook khoảng 01 tháng thì phát sinh tình cảm nam nữ. Ngày 17/3/2024 bị cáo Tuấn đón xe khách từ thành phố Hồ Chí Minh về Đồng Tháp và bị cáo Tuấn thuê phòng số 206 khách sạn Minh Hồng thuộc khóm 4, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, đến chiều cùng ngày bị cáo đón Cẩm N đến khách sạn Minh Hồng ngủ qua đêm. Đến sáng ngày 18/3/2024 bị cáo Tuấn cùng Cẩm N đón xe khách về nhà nội của bị cáo Tuấn tại ấp Cồn Ông, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải. Trong thời gian ở tại nhà nội của bị cáo Tuấn thì giữa bị cáo Tuấn và Cẩm N ngủ cùng nhau trên chiếc giường gỗ đặt ở nhà sau, khoảng 20 giờ ngày 21/3/2024 bị cáo với Cẩm N nảy sinh ý định và đồng ý cùng nhau thực hiện quan hệ tình dục, khi quan hệ tình dục thì bị cáo Tuấn và Cẩm N tự nguyện cởi đồ và bị cáo Tuấn dùng tay cầm dương vật đang cương cứng đâm vào âm đạo của Cẩm N để thực hiện hành vi giao cấu, được khoảng 05 phút thì bị cáo Tuấn xuất tinh vào âm đạo của Cẩm N một ít, sau đó bị cáo Tuấn rút dương vật ra khỏi âm đạo của Cẩm N xuất tinh ra ngoài. Khi quan hệ tình dục xong thì bị cáo Tuấn và Cẩm N tiếp tục ngủ đến sáng và sinh hoạt bình thường. Đến trưa ngày 24/3/2024 Cẩm N đến Công an xã Dân Thành trình báo sự việc bị Tuấn xâm hại. Đến chiều ngày 24/3/2024 thì bị cáo Tuấn đến Công an xã Dân Thành đầu thú. Ngoài lần phạm tội nêu trên bị cáo còn khai nhận, cũng với hành vi tương tự như trên trong buổi chiều ngày 17/3/2024 sau khi đón Trần Thị Cẩm N đến khách sạn Minh Hồng thì bị cáo và Cẩm N tự nguyện thực hiện quan hệ tình dục với nhau 01 lần tại phòng 206 Khách sạn Minh Hồng thuộc khóm 4 thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Qua kiểm tra, xác minh về độ tuổi của Trần Thị Cẩm N tại thời điểm bị cáo Tuấn giao cấu với Cẩm N lần đầu vào ngày 21/3/2024, xác định Cẩm N có độ tuổi 13 tuổi, 8 tháng, 27 ngày. Căn cứ giấy chứng nhận thương tích số 15/CN-TTYT, ngày 24/3/2024 của Trung tâm y tế thị xã Duyên Hải ghi nhận bộ phận sinh dục của Trần Thị Cẩm N như sau: Âm hộ: Chưa ghi nhận bất thường; Âm đạo: Chưa ghi nhận bất thường; Màng trinh: Màng trinh rách cũ 3 vị trí: 4 giờ, 5 giờ, 8 giờ. Vị trí: 4 giờ, 8 giờ rách chưa tới chân màng trinh. Vị trí: 5 giờ rách tới chân màng trinh.

Căn cứ Bản kết luận giám định xâm hại tình dục số 06/24/KL.XHTD-TTPY, ngày 29/3/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Âm đạo giãn khoảng 2 cm; Màng trinh giãn khoảng 2 cm; Màng trinh rách cũ ở 03 vị trí: Vị trí 04 giờ, 8 giờ (rách chưa đến chân màng trinh), vị trí 05 giờ (rách đến chân màng trinh). Màng trinh giãn và rách, bộ phận sinh dục ngoài không bị tổn thương.

Quá trình tra cứu, trích lục tiền án, tiền sự bị cáo Nguyễn Hoàng T có 01 tiền án bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội Giao cấu với trẻ em theo Bản án số 57/2016/HS-ST ngày 25/11/2016 chấp

hành xong vào ngày 28/3/2017, đến ngày 01/02/2018 bị cáo Tuấn chấp hành hong án phạt tù (đã xoá án tích).

Tại Cáo trạng số: 62/CT-VKS-HS, ngày 08/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tuấn trình bày thừa nhận toàn bộ hành vi giao cấu với bị hại Trần Thị Cẩm N tất cả 02 lần như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; bị cáo không thay đổi lời khai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải đã tạm giữ và nhập kho gồm: 01 cái áo thun màu trắng, loại áo ngắn tay, hai bên áo có nhãn kiểu, mặt trước áo có in chữ E lớn màu trắng, nền màu xanh, cổ áo có mặc ghi chữ MDH, 2XL, made in Việt Nam, áo đã qua sử dụng; 01 cái quần kaki màu đen, loại quần giả váy ngắn, hai bên quần có túi, lưng quần có dán mặc số 28, quần đã qua sử dụng và 01 cái áo thun màu vàng, loại áo dài tay, hai bên tay áo có nhãn kiểu, áo đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Cẩm N và người đại diện hợp pháp của Trần Thị Cẩm N không đưa ra yêu cầu bồi thường cụ thể mà chỉ yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật.

Phản luận tội, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh, vai trò, tính chất mức độ hành vi của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về vật chứng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu huỷ 01 cái áo thun màu trắng, áo đã qua sử dụng; 01 cái quần kaki màu đen đã qua sử dụng và 01 cái áo thun màu vàng, loại áo dài tay, áo đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự bị hại Trần Thị Cẩm N và người đại diện hợp pháp của Trần Thị Cẩm N chỉ yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại các Điều 584, 586, 592 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 02/2022/DQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng đề nghị bị cáo Tuấn bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại Cẩm N bị xâm phạm với số tiền 23.400.000 đồng (10 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định $10 \times 2.340.000$ đồng = 23.400.000 đồng). Về án phí đề nghị buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Trần Thị Cẩm N phát biểu:* Thống nhất tội danh Viện kiểm sát truy tố bị cáo Tuấn là đúng người, đúng tội. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự và nhân phẩm của bị hại Cẩm N và ảnh hưởng sự phát triển thể chất, sinh lý, sự phát triển của trẻ em. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng

ngừa tội phạm. Về trách nhiệm dân sự đề nghị áp dụng các Điều 584, 586, 592 của Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Tuấn tại phiên toà hôm nay thống nhất mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần số tiền 23.400.000 đồng cho bị hại Trần Thị Cẩm N.

Kiểm sát viên tranh luận, đối đáp với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Trần Thị Cẩm N: Với tính chất, mức độ như trên, việc đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù là tương xứng tính chất, mức độ và hậu quả bị cáo gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Vào chiều ngày 17/3/2024 tại phòng 206 Khách sạn Minh Hồng thuộc khóm 4, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp và vào khoảng 20 giờ ngày 21/3/2024 tại nhà nội của bị cáo Tuấn thuộc ấp Cồn Ông, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải bị cáo Tuấn đã 02 lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với Trần Thị Cẩm N. Hành vi của bị cáo Tuấn đã xâm phạm trực tiếp đến danh dự nhân phẩm, tâm sinh lý và sự phát triển bình thường của bị hại Cẩm N được pháp luật bảo vệ nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

[2] Theo quy định tại Điều 1 Luật trẻ em năm 2016 trẻ em là người dưới 16 tuổi. Bị hại sinh ngày 20/6/2010, đến ngày 17 và 21/3/2024 bị hại đủ 13 tuổi nhưng dưới 16 tuổi nên bị hại là trẻ em. Mặc dù bị cáo Tuấn vào năm 2016 đã bị kết án về tội Giao cấu với trẻ em và bị cáo là người đã từng bị kết án về hành vi đó và có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo vẫn thực hiện với mục đích thoả mãn sinh lý của cá nhân, chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây tổn hại về thể chất, tình cảm, tâm lý của bị hại, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về thân thể, nhân phẩm, danh dự và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của trẻ em theo quy định của Luật trẻ em năm 2016. Bị cáo Tuấn thực hiện hành vi giao cấu với bị hại Cẩm N 02 lần nên đã phạm vào tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” với tính tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Tuấn đến Công an đầu thú. Bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng đã hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước công nhận là Liệt sĩ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã có 01 lần kết án về tội Giao cấu với trẻ em đáng lẽ khi quen biết với Trần Thị Cẩm N bị cáo nên tìm hiểu nhân thân, tuổi tác của Cẩm N để có cách xử sự đúng đắn trong quan hệ tình cảm nam nữ. Do đó phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích đúng tính chất,

mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xem xét ý kiến phát biểu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án tù khởi điểm của khung hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là cũng đã nghiêm khắc đủ để giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Trần Thị Cẩm N và người đại diện hợp pháp của Trần Thị Cẩm N chỉ yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật. Bị hại Trần Thị Cẩm N tuổi còn trẻ, mới lớn hoàn cảnh gia đình khó khăn phải đi làm thuê, tương lai còn dài. Qua sự việc thì ít nhiều cũng bị tổn thất về tinh thần, do đó Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường tổn thất về tinh thần cho bị hại Trần Thị Cẩm N số tiền 23.400.000 đồng (10 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định $10 \times 2.340.000$ đồng = 23.400.000 đồng) để bù đắp tổn thất tinh thần cho bị hại Trần Thị Cẩm N.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 cái áo thun màu trắng, áo đã qua sử dụng; 01 cái quần kaki màu đen đã qua sử dụng và 01 cái áo thun màu vàng, loại áo dài tay, áo đã qua sử dụng.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 1.170.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[7] Hội đồng xét xử đã thẩm tra các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố và thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2024.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 cái áo thun màu trắng, áo đã qua sử dụng; 01 cái quần kaki màu đen đã qua sử dụng và 01 cái áo thun màu vàng, loại áo dài tay, áo đã qua sử dụng.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 62/QĐ-VKS-HS ngày 08/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh)

Về dân sự: Áp dụng các Điều 357, 584, 585, 586 và 592 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 02/2022/DQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự

về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T có trách nhiệm bồi thường tổn thất về tinh thần cho bị hại Trần Thị Cẩm N với số tiền 23.400.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.170.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Trần Thị Cẩm N và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- Trợ giúp viên pháp lý;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA thị xã Duyên Hải;
- Cơ quan THAHSCA thị xã Duyên Hải;
- Cơ quan THADS thị xã Duyên Hải;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Duyên Hải;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Trung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Uyên –Trần Văn Nước

Võ Thị Trung

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi **giờ phút**, ngày 20 tháng 9 năm 2024

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nước và bà Lê Thị Thanh Uyên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2024 đối với :

Bị cáo Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 27/7/1997; tại Trà Vinh. Nơi đăng ký HKTT: Tổ 32, ấp L, xã Long K, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

I. Phần thảo luận:

Chủ tọa phiên tòa đưa ra vấn đề cần thảo luận để biểu quyết như sau:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung hay không? Tính hợp pháp của chứng cứ; Có căn cứ kết tội bị cáo? Mức hình phạt; Về trách nhiệm dân sự bồi thường; Về xử lý vật chứng....

- Hội thẩm nhân dân ông Trần Văn Nước có ý kiến: Theo diễn biến tại phiên tòa bị cáo thừa nhận tội và phù hợp với chứng cứ, tài liệu đã thu thập được; do đó lời khai bị cáo là phù hợp. Cho nên việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng pháp luật. Từ đó đủ cơ sở kết tội bị cáo về tội “ Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2024.

Về trách nhiệm dân sự : bị cáo Nguyễn Hoàng T có trách nhiệm bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Trần Thị Cẩm N 10 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định $10 \times 2.340.000 \text{ đồng} = 23.400.000 \text{ đồng}$ với số tiền 23.400.000 đồng. Về án phí đề nghị buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng tịch thu tiêu huỷ 01 cái áo thun màu trắng, áo đã qua sử dụng; 01 cái quần kaki màu đen đã qua sử dụng và 01 cái áo thu màu vàng, loại áo dài tay, áo đã qua sử dụng.

- Hội thẩm nhân dân bà Lê Thị Thanh Uyển có ý kiến:

Thống nhất theo ý kiến của ông Trần Văn Nước vì diễn biến tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa có ý kiến :

Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra xét xử bị cáo thật thà khai báo, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Tuần đến Công an đầu thú. Bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng đã hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước công nhận là Liệt sĩ, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T có trách nhiệm bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Trần Thị Cẩm N 10 lần mức lương cơ sở do Nhà

nước quy định $10 \times 2.340.000$ đồng = 23.400.000 đồng với số tiền 23.400.000 đồng. Về án phí đề nghị buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng tịch thu tiêu huỷ 01 cái áo thun màu trắng, áo đã qua sử dụng; 01 cái quần kaki màu đen đã qua sử dụng và 01 cái áo thun màu vàng, loại áo dài tay, áo đã qua sử dụng.⁶⁷

II. Phần biểu quyết:

Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Kết quả biểu quyết 3/3=100%

Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2024.

Kết quả biểu quyết 3/3=100%

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 cái áo thun màu trắng, áo đã qua sử dụng; 01 cái quần kaki màu đen đã qua sử dụng và 01 cái áo thun màu vàng, loại áo dài tay, áo đã qua sử dụng.

Kết quả biểu quyết 3/3=100%

Về dân sự: Áp dụng các Điều 357, 584, 585, 586 và 592 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 02/2022/DQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Bị cáo Nguyễn Hoàng T có trách nhiệm bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại Trần Thị Cẩm N với số tiền 23.400.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Kết quả biểu quyết 3/3=100%

Về án phí: Áp dụng Điều 13, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu 200.000

đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.170.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3=100%

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Trần Thị Cẩm N và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết 3/3=100%

Nghị án kết thúc vào hồi **giờ phút**, ngày 20 tháng 9 năm 2024

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Nước – Lê Thị Thanh Uyên

Võ Thị Trung

